

CẤU TRÚC QUÁ TRÌNH HUẤN LUYỆN TRONG GIAI ĐOẠN HUẤN LUYỆN BAN ĐẦU CHO CÁC CÂU LẠC BỘ CỜ VUA CHUYÊN NGHIỆP MIỀN BẮC

Đặng Văn Dũng⁽¹⁾

Phạm Thế Hưng⁽²⁾

Tóm tắt:

Thông qua các phương pháp nghiên cứu thường quy, đề tài xác định cấu trúc quá trình huấn luyện trong giai đoạn huấn luyện ban đầu cho các Câu lạc bộ cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc bao gồm: Thể lực, lý thuyết, kỹ thuật, Chiến thuật – chiến lược, tâm lý, thi đấu, kiểm tra và tuyển chọn. Trên cơ sở đó, cung cấp luận cứ phục vụ xây dựng chương trình đào tạo VĐV cờ vua cho đối tượng nghiên cứu, góp nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình đào tạo VĐV cờ vua ở Việt Nam.

Từ khóa: Cấu trúc, huấn luyện, câu lạc bộ, cờ vua, chuyên nghiệp.

Structure of the training process during the initial training phase for professional chess clubs in the North

Summary:

Through regular research methods, the author determines the structure of the training process in the initial training phase for professional chess clubs in the North. The factors include: strength, theory, technical, tactical – strategy, psychology, competition, test and selection. On that basis, the author provides arguments for the development of a chess training program for the research subjects, contributing to improving the quality and effectiveness of the training process of chess players in Vietnam.

Keywords: Structure, training, club, chess, professional.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Quá trình đào tạo VĐV cờ vua được diễn ra trong 4 giai đoạn: 1) Giai đoạn huấn luyện ban đầu (2 năm); 2) Giai đoạn chuyên môn hóa (4 năm); 3) Giai đoạn hoàn thiện trình độ thể thao (không giới hạn số năm); 4) Giai đoạn thể thao thành tích cao (không giới hạn số năm). Trong đó, giai đoạn huấn luyện ban đầu là giai đoạn đặt nền móng cho quá trình đào tạo VĐV nhiều năm [2], [3], [4].

Tuy nhiên, hiện nay các Câu lạc bộ cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc chưa có sự thống nhất về chương trình đào tạo nhiều năm nói chung, cũng như ở giai đoạn huấn luyện ban đầu nói riêng. Chính vì vậy, việc xác định một cấu trúc của quá trình huấn luyện hợp lý trong giai đoạn huấn luyện ban đầu cho các CLB Cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc là vấn đề mang tính cấp thiết.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu chủ yếu sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn, tọa đàm; Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Trên cơ sở xác định được tổng số giờ huấn luyện của năm thứ nhất là 312 giờ (52 tuần, mỗi tuần 6 giờ) và năm huấn luyện thứ hai là 416 giờ (52 tuần, mỗi tuần 8 giờ), đề tài đã tổng hợp được các thành phần cấu trúc của quá trình huấn luyện trong giai đoạn huấn luyện ban đầu từ các tài liệu trong và ngoài nước khác nhau, đó là [1]:

1) Thể lực: Bao gồm các giờ học nhằm phát triển thể lực chung, các bài tập phát triển thể lực chuyên môn (chủ yếu là sức bền chuyên môn).

2) Lý thuyết: Bao gồm những tri thức cơ bản

⁽¹⁾PGS.TS, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

⁽²⁾CN, Trường tiểu học Dịch Vọng A

trong cờ vua, lý thuyết khai cuộc, lý thuyết trung cuộc và lý thuyết tàn cuộc.

3) **Kỹ thuật:** Kỹ thuật di chuyển quân, kỹ thuật chiếu hết, kỹ thuật tính toán, kỹ thuật tàn cuộc.

4) **Chiến thuật – chiến lược:** Chiến chiến lược và chiến thuật khai cuộc, chiến lược và chiến thuật trung cuộc, chiến lược tàn cuộc.

5) **Tâm lý:** Bao gồm các giờ học phát triển các phẩm chất tâm lý cá nhân và tâm lý thi đấu.

6) **Thi đấu, kiểm tra, tuyển chọn:** Bao gồm các cuộc thi đấu (đối kháng cá nhân, đồng đội theo các nội dung cờ chớp, cờ nhanh, cờ tiêu chuẩn), test kiểm tra và tuyển chọn.

Trên cơ sở đó, đề tài xây dựng các phương án cấu trúc quá trình huấn luyện theo tỉ lệ % các nội dung huấn luyện để các nhà chuyên môn lựa chọn, bao gồm 3 phương án như sau:

Năm huấn luyện thứ nhất:

- *Phương án 1:* Thể lực 10%; Lý thuyết: 14%; Kỹ thuật: 27%; Chiến thuật – chiến lược: 26%; Tâm lý: 20%; Thi đấu, kiểm tra, tuyển chọn: 3%.

- *Phương án 1:* Thể lực 12%; Lý thuyết: 15%; Kỹ thuật: 28%; Chiến thuật – chiến lược:

28%; Tâm lý: 14%; Thi đấu, kiểm tra, tuyển chọn: 3%.

- *Phương án 1:* Thể lực 8%; Lý thuyết: 16%; Kỹ thuật: 29%; Chiến thuật – chiến lược: 30%; Tâm lý: 14%; Thi đấu, kiểm tra, tuyển chọn: 3%.

+ Năm huấn luyện thứ hai:

- *Phương án 1:* Thể lực 10%; Lý thuyết: 14%; Kỹ thuật: 27%; Chiến thuật – chiến lược: 21%; Tâm lý: 21%; Thi đấu, kiểm tra, tuyển chọn: 7%.

- *Phương án 1:* Thể lực 8%; Lý thuyết: 15%; Kỹ thuật: 28%; Chiến thuật – chiến lược: 22%; Tâm lý: 21%; Thi đấu, kiểm tra, tuyển chọn: 6%.

- *Phương án 1:* Thể lực 8%; Lý thuyết: 14%; Kỹ thuật: 28%; Chiến thuật – chiến lược: 23%; Tâm lý: 22%; Thi đấu, kiểm tra, tuyển chọn: 5%.

Tiếp đó, chúng tôi tiến hành phỏng vấn các chuyên gia và huấn luyện viên về việc lựa chọn các phương án cấu trúc quá trình huấn luyện trong giai đoạn huấn luyện ban đầu cho các Câu lạc bộ cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc. Kết quả được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Cấu trúc quá trình huấn luyện trong giai đoạn huấn luyện ban đầu cho các Câu lạc bộ cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc (n=32)

Năm huấn luyện	Nội dung huấn luyện	Phương án 1		Phương án 2		Phương án 3		χ^2			
		Tỷ lệ (%)	Số ý kiến đồng ý		Tỷ lệ (%)	Số ý kiến đồng ý			Tỷ lệ (%)	Số ý kiến đồng ý	
			m _i	%		m _i	%			m _i	%
Thứ nhất	Thể lực	10	28	87.5	12	2	6.25	8	2	6.25	11.25
	Lý thuyết	14			15			16			
	Kỹ thuật	27			28			29			
	Chiến thuật – chiến lược	26			28			30			
	Tâm lý	20			14			14			
	Thi đấu, kiểm tra, tuyển chọn	3			3			3			
Thứ hai	Thể lực	10	29	90.63	8	1	3.12	8	2	6.25	13.49
	Lý thuyết	14			15			14			
	Kỹ thuật	27			28			28			
	Chiến thuật – chiến lược	21			22			23			
	Tâm lý	21			21			22			
	Thi đấu, kiểm tra, tuyển chọn	7			6			5			

Ghi chú: $\chi^2 = 3.84$



CỜ VUA

Cờ vua là một trong những môn thể thao đặc biệt – môn thể thao trí tuệ. Tham gia Câu lạc bộ cờ vua, trẻ được kích thích phát triển tư duy, rèn luyện sự kiên nhẫn.

Nhiều câu lạc bộ Cờ vua hiện đang phát triển mạnh mẽ tại miền Bắc Việt Nam

Kết quả ở bảng 1 cho thấy, ở năm huấn luyện thứ nhất và năm huấn luyện thứ hai, các chuyên gia và huấn luyện viên đều lựa chọn phương án 1, với 87,50% và 90,63% ý kiến lựa chọn. Đồng thời, số ý kiến đồng ý ở phương án 1 với phương án 2 và 3 đều thể hiện sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ($\chi^2_{\text{tính}} > \chi^2_{\text{bảng}}$, với $p < 0,001$).

Như vậy, tỷ lệ các thành phần cấu trúc ở năm huấn luyện thứ nhất là: Thể lực 10%; Lý thuyết: 14%; Kỹ thuật: 27%; Chiến thuật – chiến lược: 26%; Tâm lý: 20%; Thi đấu, kiểm tra, tuyển chọn: 3%. Tỷ lệ các thành phần cấu trúc ở năm huấn luyện thứ hai là: Thể lực 10%; Lý thuyết: 14%; Kỹ thuật: 27%; Chiến thuật – chiến lược: 21%; Tâm lý: 21%; Thi đấu, kiểm tra, tuyển chọn: 7%.

KẾT LUẬN

Quá trình nghiên cứu đã xác định cấu trúc quá trình huấn luyện trong giai đoạn huấn luyện ban đầu (năm thứ nhất và thứ hai) cho các Câu lạc bộ cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc bao gồm tỷ lệ % các nội dung: Thể lực, lý thuyết, kỹ thuật, Chiến thuật – chiến lược, tâm lý, thi đấu, kiểm tra và tuyển chọn. Đây là những cơ sở khoa học quan trọng phục vụ xây dựng chương trình đào tạo VĐV cờ vua cho các Câu lạc bộ cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc, góp nâng cao chất lượng và hiệu quả của quá trình đào tạo VĐV cờ vua ở Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Văn Dũng và cộng sự (2020), “Xây dựng chương trình đào tạo vận động viên cờ vua giai đoạn huấn luyện ban đầu cho các câu lạc bộ cờ vua chuyên nghiệp miền Bắc”, *Đề tài KH&CN cấp cơ sở, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh*.

2. ЛГМАУ «Спортивный коплек» (2020), *Программа спортивной подготовки по виду спорта шахматы разработана основании Федерального стандарта подготовки по виду спорта «Шахматы»*.

3. Комитет по физической культуре и спорту Санкт-Петербурга (2020), *Программа спортивной подготовки в соответствии с Федеральным стандартом спортивной подготовки по виду спорта шахматы Санкт-Петербургского государственного бюджетного учреждения спортивная школа олимпийского резерва по шахматам и шашкам на 2021-2023г. Для групп начальной подготовки, групп тренировочного этапа*.

4. Югорская шахматная академия (2017), *Программа спортивной подготовки в соответствии с Федеральным стандартом спортивной подготовки по виду спорта шахматы автономного учреждения Ханты-Мансийского автономного округа - Югры «Югорская шахматная академия»*.

(Bài nộp ngày 16/8/2022, phản biện ngày 18/8/2022, duyệt in ngày 30/8/2022)

Chịu trách nhiệm chính: Đặng Văn Dũng
Email: dangvandung@gmail.com)

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

4. Trương Quốc Uyên

Nữ vận động viên thể thao thành tích cao Việt Nam thực hiện lời dạy của Bác Hồ

7. Trương Anh Tuấn

Cần tập trung nâng cao năng lực hoạt động của các tổ chức xã hội và xã hội nghề nghiệp về thể dục thể thao

9. Đặng Văn Dũng

Mô hình đảm bảo phương pháp khoa học trong đào tạo vận động viên cấp cao

11. Nhật Minh

Tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao và nhân lực thể thao thành tích cao đến năm 2035

BÀI BÁO KHOA HỌC

14. Nguyễn Văn Phúc

Mô hình lý thuyết giảm thiểu rủi ro trong hoạt động thể dục thể thao ở Việt Nam

20. Đỗ Hữu Trường; Nguyễn Xuân Thành

Các điều kiện triển khai mô hình phát triển thể dục thể thao quần chúng ở Miền núi

24. Đặng Văn Dũng; Phạm Thế Hưng

Cấu trúc quá trình huấn luyện trong giai đoạn huấn luyện ban đầu cho các câu lạc bộ Cờ vua chuyên nghiệp Miền Bắc

27. Lý Đức Trường; Lương Minh Khánh

Đặc điểm sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Võ – Quyền anh Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh giai đoạn 2015-2019

31. Phạm Văn Thắng; Lê Thị Tuyết Thương; Tôn Thanh Hải

Lựa chọn và xây dựng giải pháp phát triển phong trào tập luyện Bóng rổ cho học sinh các trường Trung học Phổ thông huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội

36. Phan Ngọc Thiết Kế

Đánh giá hiệu quả năng lực vận động của trẻ tự kỷ mức độ nhẹ và trung bình tham gia chương trình giáo dục cá biệt hóa

43. Trần Minh Liên

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chung cho nam sinh viên Ngành Công nghệ thông tin Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông Thái Nguyên

47. Hà Thị Liên; Egorov V.N; Mironov D.L; Phạm Trường Nam

Động cơ và nhu cầu về hình thức, nội dung hoạt động thể thao của sinh viên Nga và sinh viên nước ngoài

52. Nguyễn Ngọc Minh; Nguyễn Văn Sơn

Thực trạng chất lượng quản lý hoạt động đào tạo Trung tâm Giáo dục thể chất và Thể thao Đại học Quốc gia Hà Nội

58. Lưu Thị Như Quỳnh

Thực trạng tính tích cực học tập môn giáo dục thể chất và tập luyện thể thao ngoại khóa của sinh viên Trường Đại học Hùng Vương

63. Nguyễn Tùng Lâm

Ứng dụng bài tập bổ trợ nâng cao sức mạnh cho nữ sinh viên Đội tuyển Aerobic Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội

67. Trần Hiếu Ngân; Nguyễn Hoàng Minh Thuận

Sự hài lòng của vận động viên đối với chất lượng dịch vụ tại Nhà tập luyện Thể thao Phú Thọ Thành phố Hồ Chí Minh

73. Trần Vũ Phương

Ảnh hưởng của luyện tập Yoga đến một số chỉ số sinh hóa máu của người tập tại các trung tâm Yoga trên địa bàn Thành phố Tuyên Quang

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

77. Phạm Tuấn Dũng; Đinh Thị Hằng

6 bài tập nâng cao thể lực

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

High-achieving female athletes in Vietnam implement Uncle Ho's teachings

7. Truong Anh Tuan

Focus on improving the operational capacity of social organizations and vocational societies on physical training and sports

9. Dang Van Dung

Model used to ensure scientific method in training high-ranking athletes

11. Nhat Minh

Selecting, training and fostering sports talents and high-achievement sports human resources until 2035

ARTICLES

14. Nguyen Van Phuc

Theoretical model of risk reduction in sport activities in Vietnam

20. Do Huu Truong; Nguyen Xuan Thanh

Conditions for implementing the model of public sport development in the mountainous region

24. Dang Van Dung; Pham The Hung

Structure of the training process during the initial training phase for professional chess clubs in the North

27. Ly Duc Truong; Luong Minh Khanh

Characteristics of graduates majoring in Martial Arts - Boxing of Bac Ninh Sports University in the period 2015-2019

31. Pham Van Thang; Le Thi Tuyet Thuong; Ton Thanh Hai

Select and develop solutions to develop the basketball practice movement for high school students in Dong Anh district, Hanoi City

36. Phan Ngoc Thiet Ke

Effective motor capacity assessment of children suffering mild and moderate autism through a personalized program

43. Tran Minh Lien

Choosing exercises to develop general physical strength for male students majoring in Information Technology at Thai Nguyen University of Information and Communication Technology

47. Ha Thi Lien; Egorov V.N; Mironov D.L; Pham Truong Nam

Motivation and demand of the form and content of sports activities of Russian and foreign students

52. Nguyen Ngoc Minh; Nguyen Van Son

Current status of training activity quality management at the Center of Physical Education and Sports at Vietnam National University, Hanoi

58. Luu Thi Nhu Quynh

Actual status of active learning in the Physical education subject and extracurricular sports practice of students at Hung Vuong University

63. Nguyen Tung Lam

Application of supplementary exercises to improve female students' strength in the School Aerobic Team of Hanoi University of Physical Education and Sports

67. Tran Hieu Ngan; Nguyen Hoang Minh Thuan

Athletes' satisfaction with service quality at Phu Tho Sports Gymnasium, Ho Chi Minh City

73. Tran Vu Phuong

The influence of yoga practice on the change of some blood biochemical indicators of practitioners at Yoga centers in Tuyen Quang city

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

77. Pham Tuan Dung; Dinh Thi Hang

6 exercises to improve physical strength

80. Rules of writing and posting.



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859-4417

**Số 4-2022
(71)**

